USE CASE "ĐẶT HÀNG"

1. Mã use case

UC002

2. Mô tả ngắn gọn

Use case này mô tả tương tác giữa phần mềm AIMS với khách hàng và hệ thống AIMS hàng khi khách hàng muốn đặt hàng.

3. Tác nhân

a. Khách hàng

4. Tiền điều kiện

Tiền điều kiện của Use case này là trong giỏ hàng của khách hàng đã có sản phẩm và hệ thống đang hoạt động một cách ổn định

5. Luồng sự kiện chính

- 1. Khách hàng ấn vào icon "View Cart"/text "View Cart" để chuyển vào màn View Cart
- 2. Khách hàng ấn vào nút đặt hàng để thực hiện việc đặt hàng
- 3. Hệ thống kiểm tra số lượng hàng còn bao nhiều trong Stock hoặc độ khả dụng của mặt hàng
- 4. Khách hàng nhập các thông tin cần thiết trong form Cập nhập thông tin giao hàng và chỉ dẫn giao hàng (nếu có)
- 5. Khách hàng chọn một trong các phương thức giao hàng khả dụng của hệ thống: Giao hàng nhanh hoặc giao hàng mặc định
- 6. Hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của các thông tin mà khách hàng vừa nhập
- 7. Hệ thống kiểm tra tính khả dụng của phương thức giao hàng mà khách hàng vừa chon
- 8. Hệ thống tính các đầu tiền mà khách hàng phải thanh toán dựa vào thông tin điền ở trên
- 9. Trên giao diện người dùng, hệ thống hiển thị các khoảng mà người dùng cần thanh toán
- 10. Trên giao diện người dùng, hệ thống hiển thị nút "Thanh toán" cho phép người dùng thanh toán

6. Luồng sự kiện thay thế

Bảng 1. Luồng sự kiện thay thế cho UC Đặt hàng

STT	Vị trí	Điều kiện	Hành động	Vị trí tiếp tục
1	Bước 2	Khách hàng cập	Người dùng thoát khỏi màn	Trang chủ mua
		nhật sản phẩm về	xem giỏ hàng	hàng hệ thống
		số lượng,		
		variants, hoặc		
		thoát ra vì không		
		muốn mua nữa		
2	Bước 3	Hệ thống thông	Phần mềm AIMS yêu cầu	Bước 1
		báo tính không	người dùng chọn sản phẩm	
		khả dụng của sản	khác	
		phẩm (Out of		
		Stock)	,	
3	Bước 6	Người dùng nhập	Hệ thống thông báo khách	Bước 4
		sai thông tin hoặc	hàng nhập thông tin không	
		thông tin không	hợp lệ hoặc thiếu thông tin,	
		hợp lệ	yêu câu nhập lại	
4	Bước 7	Người dùng chọn	Hệ thống chuyển đến chức	Màn giao hàng
		giao hàng nhanh	năng giao hàng nhanh	nhanh

7. Dữ liệu vào

Bảng 2. Dữ liệu vào cho UC Đặt hàng

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Bắt buộc	Điều kiện hợp lệ	Ví dụ
1.	Tên người nhận	Tên người nhận	Có	Viết hoa tất cả chữ cái,	NGUYEN VAN A
		hàng		không chứa ký tự như là	
				dấu, chỉ bao gồm các chữ cái TIẾNG ANH từ	
				A đến Z	
2	Số điện thoại	Số điện thoại của	Có	Bao gồm các chữ số từ 0	0396 627 272
	So diçii diodi	người nhận hàng	20	đến 9, không chứa các	0370 027 272
		inguot might mang		ký tự như là dấu, không	
				chứa chữ cái từ A đến Z	
3	Tỉnh/Thành phố	Danh sách các tỉnh	Có	Chỉ được chọn từ danh	Hà Nội
		của Việt Nam,		sách	
		người dùng chọn từ			
	,	trong danh sách đó			
4	Địa chỉ chi tết	Địa chỉ chi tiết, nơi	Có	NONE	Số 1, Đại Cồ Việt,
		mà đơn hàng được			Hai Bà Trưng
	D: 1 2 1 2	nhận	TZ1 ^	NONE	
5	Địa chỉ nhận	Trong trường hợp	Không	NONE	Số 2, Đại Cồ Việt
	hàng thay thể	người nhận không			
		nhận được hàng thì điền vào ô địa chỉ			
		nhận hàng thay thế			
6	Chỉ dẫn giao	Ghi chú của đơn	Không	NONE	Làm hơn hãy che
	hàng	hàng	imong	110111	tên hàng
	Hallg	l nang			ten nang

8. Dữ liệu ra

Bảng 3. Dữ liệu ra cho chức năng hiển thị thông tin giỏ hàng

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Định dạng hiển thị	Ví dụ
1	Tên sản phẩm	Tên của sản phẩm	NONE	CD Conan
		mà người dùng mua		
		hàng		
2	Giá	Giá tiền của sản	Gồm các chữ số từ 0 đến 9, mỗi 3 chữ	20,000
		phẩm	số từ cuối sẽ ngăn cách bởi dấu phẩy	
3	Số lượng	Số lượng của sản	Gồm các chữ số từ 1 đến 9	1
		phẩm đó		
4	Thành tiền	Tổng số tiền sau khi	Gồm các chữ số từ 0 đến 9, mỗi 3 chữ	40,000
		lấy giá nhân với số	số từ cuối sẽ ngăn cách bởi dấu phẩy	
		lượng		
5	Tổng tiền trước	Tổng số tiền của giỏ	Gồm các chữ số từ 0 đến 9, mỗi 3 chữ	150,000
	VAT	hàng trước khi tính	số từ cuối sẽ ngăn cách bởi dấu phẩy	
		thuế		
6	Tổng tiền (gồm	Tổng số tiền sau khi	Gồm các chữ số từ 0 đến 9, mỗi 3 chữ	165,000
	VAT)	tính thuế	số từ cuối sẽ ngăn cách bởi dấu phẩy	
7	Đơn vị tiền tệ	Đơn vị của số tiền	NONE	VND
		trên		

Bảng 4. Dữ liệu ra cho chức năng hiển thị hóa đơn

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Định dạng hiển thị	Ví dụ
1	Tên sản phẩm	Tên của sản phẩm mà người dùng mua hàng	NONE	CD Conan
2	Giá	Giá tiền của sản phẩm	Gồm các chữ số từ 0 đến 9, mỗi 3 chữ số từ cuối sẽ ngăn cách bởi dấu phẩy	20,000
3	Số lượng	Số lượng của sản phẩm đó	Gồm các chữ số từ 1 đến 9	1
4	Thành tiền	Tổng số tiền sau khi lấy giá nhân với số lượng	Gồm các chữ số từ 0 đến 9, mỗi 3 chữ số từ cuối sẽ ngăn cách bởi dấu phẩy	20,000
5	Tổng tiền trước VAT	Tổng số tiền của giỏ hàng trước khi tính thuế	Gồm các chữ số từ 0 đến 9, mỗi 3 chữ số từ cuối sẽ ngăn cách bởi dấu phẩy	150,000
6	Tổng tiền (gồm VAT)	Tổng số tiền sau khi tính thuế	Gồm các chữ số từ 0 đến 9, mỗi 3 chữ số từ cuối sẽ ngăn cách bởi dấu phẩy	165,000
7	Phí ship	Phí ship của đơn hàng dựa trên thông tin đầu vào	Gồm các chữ số từ 0 đến 9, mỗi 3 chữ số từ cuối sẽ ngăn cách bởi dấu phẩy	30,000
8	Số tiền cần thanh toán	Số tiền tổng cộng	Gồm các chữ số từ 0 đến 9, mỗi 3 chữ số từ cuối sẽ ngăn cách bởi dấu phẩy	195,000
9	Đơn vị tiền tệ	Đơn vị của số tiền trên	NONE	VND
10	Tên người nhận	Tên người nhận hàng	Viết hoa tất cả chữ cái, không chứa ký tự như là dấu, chỉ bao gồm các chữ cái TIẾNG ANH từ A đến Z	NGUYEN VAN A
11	Số điện thoại	Số điện thoại của người nhận hàng	Bao gồm các chữ số từ 0 đến 9, không chứa các ký tự như là dấu, không chứa chữ cái từ A đến Z, 4 số đầu cách bằng dấu cách, sau đó gồm 3 chữ số	0396 627 272
12	Tỉnh/Thành phố	Danh sách các tỉnh của Việt Nam, người	NONE	Hà Nội

		dùng chọn từ trong		
		danh sách đó		
13	Địa chỉ chi tiết	Địa chỉ chi tiết, nơi	NONE	Số 1, Đại Cồ Việt, Hai
		mà đơn hàng được		Bà Trưng
		nhận		
14	Địa chỉ nhận hàng	Trong trường hợp	NONE	Số 2, Đại Cồ Việt
	thay thế	người nhận không		
		nhận được hàng thì		
		điền vào ô địa chỉ		
		nhận hàng thay thế		
15	Chỉ dẫn giao hàng	Ghi chú của đơn	NONE	Làm hơn hãy che tên
		hàng		hàng

9. Hậu điều kiện Không có